

# PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ (PPP) GẮN VỚI QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI XANH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PHẠM THỊ HIỀN  
Viện Nhà nước và Pháp luật

Nhận bài ngày 05/9/2025. Sửa chữa xong 25/9/2025. Duyệt đăng 02/10/2025.

## Abstract

This article analyzes the legal framework for investment under the public-private partnership (PPP) model in the context of Vietnam's green transition goals. The study identifies bottlenecks in the current legal framework and proposes several solutions to improve PPP regulations to better support Vietnam's green transition in the coming period.

**Keywords:** PPP law, green PPP, green transition.

## 1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi xanh khi và Phát triển Bền vững - (SDGs - Sustainable Development Goals) [2] được các quốc gia hướng đến như là xu thế toàn cầu. Chương trình nghị sự 2030 do Liên Hợp Quốc đề ra năm 2015 hướng đến xóa đói giảm nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo mọi người được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030. Những mục tiêu này cũng đang được thực hiện ở Việt Nam [3]. Việt Nam cam kết đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 tại Hội nghị COP26 năm 2021 [4] thể hiện quyết tâm chính trị mạnh mẽ của Chính phủ trong tiến trình hội nhập và phát triển. Theo đó, nhiều chiến lược, chính sách được ban hành như Chiến lược tăng trưởng xanh quốc gia giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn 2050, Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050, Quy hoạch điện VIII... Tất cả đều nhấn mạnh yêu cầu chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng phát thải thấp, sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát triển năng lượng tái tạo và hạ tầng bền vững. Tuy nhiên, nhu cầu vốn đầu tư để thực hiện các mục tiêu này là rất lớn, điều này đặt ra nhu cầu phải huy động các nguồn lực tài chính ngoài nhà nước cùng chung tay để thực hiện các mục tiêu quốc gia. Trong bối cảnh đó, đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trở thành công cụ quan trọng để huy động nguồn lực tư nhân tham gia vào quá trình chuyển đổi xanh. PPP cho phép Nhà nước và nhà đầu tư tư nhân chia sẻ rủi ro, lợi ích và trách nhiệm trong việc triển khai các dự án dài hạn, từ đó vừa giảm áp lực tài chính cho ngân sách, vừa khuyến khích đổi mới công nghệ và nâng cao chất lượng dịch vụ. Bài viết phân tích khung pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trong bối cảnh Việt Nam thực hiện mục tiêu chuyển đổi xanh. Qua đó, nghiên cứu này chỉ ra những điểm nghẽn trong pháp luật hiện hành và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật PPP đáp ứng quá trình chuyển đổi xanh ở Việt Nam trong thời gian tới.

Bài viết này thuộc đề tài cơ sở: “Pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư trong quá trình chuyển đổi xanh ở Việt Nam hiện nay”, Viện Nhà nước và Pháp luật chủ trì do ThS. Nguyễn Thu Dung làm chủ nhiệm, năm 2025.  
Email: phamhien05@gmail.com

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thực trạng khung pháp luật PPP và yêu cầu chuyển đổi xanh ở Việt Nam hiện nay

*Định hướng chính sách chuyển đổi xanh của Việt Nam gắn với PPP:*

Chuyển đổi xanh (Green Transition) là thuật ngữ chỉ những nỗ lực nhằm đạt được một tương lai bền vững và thân thiện với môi trường [5]. Theo đó, mục tiêu của chuyển đổi xanh hướng tới việc tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng, giảm khí thải carbon, thúc đẩy sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, giảm ô nhiễm môi trường. Các doanh nghiệp theo xu hướng chuyển đổi xanh sẽ vận hành hoạt động sản xuất, kinh doanh thân thiện môi trường và sức khỏe con người. Việt Nam đã có những định hướng chính sách chiến lược để đạt mục tiêu phát triển bền vững thông qua các chính sách về tăng trưởng xanh, chuyển đổi xanh.

Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021–2030 (Quyết định 1658/QĐ-TTg) và Kế hoạch hành động quốc gia (Quyết định 882/QĐ-TTg) đã xác định các mục tiêu giảm phát thải, xanh hóa ngành then chốt, đồng thời khuyến khích huy động nguồn lực xã hội thông qua PPP.

Trong đó đặt ra các mục tiêu cụ thể:

Giảm cường độ phát thải khí nhà kính trên GDP, mục tiêu đến năm 2030: Cường độ phát thải khí nhà kính trên GDP giảm ít nhất 15% so với năm 2014; Mục tiêu đến năm 2050: Cường độ phát thải khí nhà kính trên GDP giảm ít nhất 30% so với năm 2014;

- Xanh hóa các ngành kinh tế;
- Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững;
- Xanh hóa quá trình chuyển đổi trên nguyên tắc bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu.

Mặc dù Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh 2021-2030 không quy định cụ thể về đầu tư PPP, tuy nhiên có đặt ra yêu cầu: “Tăng trưởng xanh định hướng đầu tư vào công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, kết cấu hạ tầng thông minh và bền vững; tạo động lực để đầu tư tư nhân đóng vai trò ngày càng quan trọng trong nền kinh tế xanh”. Bên cạnh đó, Chiến lược này cũng đưa ra giải pháp để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh đó là: Khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho các hình thức hợp tác giữa nhà nước và tư nhân, giữa các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong các dự án xanh và các dự án áp dụng công nghệ, giải pháp chuyển đổi xanh.

Có thể thấy rằng, Việt Nam đã có những chính sách phát triển kinh tế khuyến khích sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân vào các dự án chuyển đổi xanh, đó chính là nội dung của các chương trình, dự án theo phương thức PPP. Những chính sách này cũng đưa ra các giải pháp để đạt được mục tiêu phát triển bền vững, chuyển đổi xanh như: Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách; Truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức; Phát triển nguồn nhân lực và làm việc xanh; Huy động nguồn lực tài chính cho tăng trưởng xanh; Khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; Hội nhập và hợp tác quốc tế; Bình đẳng trong chuyển đổi xanh; Huy động sự tham gia các bên liên quan.

Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (gọi tắt là Quy hoạch điện VIII) đưa ra quan điểm phát triển, cụ thể: phát triển điện lực phải đi trước một bước tạo nền tảng thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững đất nước, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, nâng cao đời sống Nhân dân và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Quy hoạch phát triển điện phải có tầm nhìn dài hạn, hiệu quả, bền vững và đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết. Quy hoạch cũng đề ra các yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thực hiện thành công chuyển đổi năng lượng công bằng gắn với hiện đại hóa sản xuất, xây dựng lưới điện thông minh, quản trị hệ thống điện

tiên tiến, phù hợp với xu thế chuyển đổi xanh, giảm phát thải, phát triển khoa học công nghệ của thế giới; Hình thành hệ sinh thái công nghiệp năng lượng tổng thể dựa trên năng lượng tái tạo, năng lượng mới.

Quy hoạch điện VIII cũng đề ra giải pháp thực hiện chính sách, trong đó có các giải pháp về tạo nguồn vốn và huy động vốn đầu tư phát triển ngành điện, đặc biệt là giải pháp đa dạng hóa hình thức đầu tư (nhà nước, tư nhân, đối tác hợp tác công - tư...) đối với các dự án điện. Phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước, thu hút mạnh khu vực tư nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển điện; Giải pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai; ... Những giải pháp trên thể hiện mục tiêu về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và việc đầu tư dự án thông qua phương thức PPP. Quy hoạch điện VIII đã đặt ra những định hướng phát triển ngành điện Việt Nam trong giai đoạn 2021-2030, trong đó có những khía cạnh về đầu tư PPP vào các dự án điện, các yêu cầu về phát triển bền vững và vấn đề bảo vệ môi trường. Đây là những chính sách chiến lược chung thể hiện được định hướng của ngành điện, thể hiện được chiến lược về PPP ở cấp độ chương trình PPP.

## **2.2. Khung pháp luật PPP gắn với chuyển đổi xanh ở Việt Nam**

Việt Nam không có một khung pháp lý PPP xanh riêng, các dự án PPP xanh được áp dụng khung pháp luật chung về PPP trong đó có lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường, tăng cường chuyển đổi xanh và phát triển bền vững ở những lĩnh vực nhất định. Pháp luật về PPP thể hiện qua các văn bản như: Luật PPP 2020 quy định các lĩnh vực được áp dụng, nguyên tắc lựa chọn nhà đầu tư và các loại hợp đồng; Nghị định 243/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 11/9/2025; Nghị định 28/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tài chính, bao gồm vốn nhà nước tham gia, phương án tài chính và chia sẻ doanh thu; Luật bảo vệ môi trường 2020; Luật đầu tư 2020; Luật đất đai 2024; Quyết định 21/2025/QĐ-TTg ngày 04/7/2025 quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh ... Khung pháp luật này đóng vai trò nền tảng cho việc lồng ghép mục tiêu xanh vào các chương trình và dự án PPP trong các lĩnh vực năng lượng, môi trường và hạ tầng.

### **2.2.1. Yêu cầu về môi trường và xã hội trong khung pháp luật về PPP**

Luật PPP và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản liên quan đã có những quy định mang tính nguyên tắc, định hướng cho phát triển PPP gắn với chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Cụ thể:

Tại Điều 7 Luật PPP 2020, sửa đổi 2025 quy định về nguyên tắc quản lý đầu tư theo phương thức PPP, trong đó quy định việc đầu tư theo phương thức PPP phải phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia. Việt Nam đang thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 (Quyết định 1658/QĐ-TTg) và Kế hoạch hành động quốc gia (Quyết định 882/QĐ-TTg) trong đó đã xác định các mục tiêu giảm phát thải, xanh hóa ngành then chốt, đồng thời khuyến khích huy động nguồn lực xã hội thông qua PPP. Luật PPP 2020 cũng quy định nguyên tắc đầu tư theo phương thức PPP phải đảm bảo công khai, minh bạch, bình đẳng, bền vững và hiệu quả; Bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư, người sử dụng và cộng đồng. Như vậy, Luật PPP đã đưa ra những định hướng mang tính nguyên tắc, chính sách trong đầu tư theo phương thức PPP có gắn với các yếu tố phát triển bền vững, trong đó có các vấn đề về môi trường/tăng trưởng xanh và cộng đồng/xã hội.

Nghị định 243/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư theo phương thức PPP ngày 11/9/2025 (thay thế Nghị định 35/2021) đã có nhiều quy định cụ thể về các yêu cầu bảo vệ môi trường đối với các dự án PPP, như:

Đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường như quy định đối với dự án đầu tư công;

- Đánh giá tác động môi trường đối với dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường hoặc thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

Yêu cầu về phương án bảo vệ môi trường và an toàn mà nhà đầu tư phải bảo đảm theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; yêu cầu về đánh giá tác động tiêu cực đối với môi trường và biện pháp khắc phục;

Bên cạnh đó, Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định về yêu cầu đánh giá sơ bộ tác động môi trường (Điều 29), đánh giá tác động môi trường (Điều 30), yêu cầu về giấy phép môi trường (Điều 39) và các quy định khác về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường, yêu cầu về quản lý chất thải và bảo vệ tài nguyên... Những quy định này áp dụng đối với các dự án đầu tư trong đó có đầu tư theo phương thức PPP nhằm đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Luật Đầu tư 2020 cũng quy định về các yêu cầu liên quan đến thông tin và đánh giá về nhu cầu về lao động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các giải pháp để bảo vệ môi trường. Những quy định này áp dụng chung cho các dự án đầu tư tại Việt Nam, trong đó bao gồm các dự án PPP.

Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất. Khi đàm phán về yếu tố kỹ thuật và quản lý thực hiện dự án cần đảm bảo yêu cầu đối với giải pháp về xây dựng, vật liệu chủ yếu được sử dụng; các yêu cầu về môi trường, tiêu thụ năng lượng, quản lý rác thải, sức khỏe và an toàn,... đây là các yêu cầu đảm bảo thực hiện mục tiêu về bảo vệ môi trường và xã hội. Tiêu chuẩn về môi trường được quy định là yêu cầu bắt buộc để đánh giá hồ sơ dự thầu.

Về việc xác định các dự án PPP thuộc danh mục dự án xanh được thực hiện theo Quyết định 21/2025/QĐ-TTg ngày 04/7/2025 quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh. Quyết định này quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư đáp ứng tiêu chí môi trường để được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về tín dụng xanh, trái phiếu xanh. Theo đó, tiêu chí môi trường đối với dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh gồm:

- Có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trừ dự án đầu tư được miễn thủ tục môi trường theo quy định của pháp luật;

- Thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường hoặc mang lại lợi ích về môi trường và đáp ứng các yêu cầu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định 21. Đó là các dự án thuộc các lĩnh vực: năng lượng, giao thông vận tải; dịch vụ môi trường; công nghiệp chế biến, chế tạo; nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và bảo tồn đa dạng sinh học; tài nguyên nước; xây dựng; và các dự án này phải đáp ứng các điều kiện nhất định theo quy định. Theo quy định tại Quyết định 21 thì những dự án đáp ứng các tiêu chí xanh sẽ được hưởng các ưu đãi về mặt tài chính, cụ thể là tín dụng xanh và trái phiếu xanh.

Kể từ khi Luật đầu tư PPP 2020 có hiệu lực đã có 31 dự án mới đang được triển khai thực hiện và 11 dự án đang chuẩn bị đầu tư theo phương thức PPP. Những dự án này đều là các dự án trọng điểm, quy mô lớn của quốc gia, địa phương với tổng mức đầu tư khoảng 380.000 tỷ đồng, nhu cầu sử dụng khoảng 190.000 tỷ vốn nhà nước [1]. Các dự án PPP mới triển khai theo quy định của Luật PPP chủ yếu vào các lĩnh vực hạ tầng như đường cao tốc, cảng hàng không; và các dự án đầu tư vào xử lý chất thải rắn, nhà máy cung cấp nước sạch .

Có thể thấy rằng các dự án PPP hiện nay chủ yếu tập trung vào các dự án về hạ tầng và môi trường. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy mức độ tham gia của khối tư nhân vào các dự án PPP nói

chung vẫn hạn chế, đặc biệt liên quan đến lĩnh vực môi trường, năng lượng, hạ tầng thì còn gặp phải những vướng mắc nhất định. Ví dụ, trong lĩnh vực điện rác, PPP vẫn chưa được áp dụng. Nguyên nhân có thể đến từ việc thiếu các hướng dẫn chi tiết để triển khai đầu tư PPP nhà máy điện rác. Luật PPP và các nghị định quy định chi tiết chỉ là khung sườn cho hoạt động đầu tư PPP. Mỗi lĩnh vực, với những đặc điểm cụ thể, yêu cầu một số hướng dẫn chi tiết hơn.

### 2.2.2. Nhận xét chung về khung pháp luật PPP gắn với yêu cầu về chuyển đổi xanh ở Việt Nam

Có thể thấy rằng, Việt Nam đã có Luật PPP 2020 và văn bản hướng dẫn. Đây là những văn bản định hình khung pháp lý cho hoạt động đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Bên cạnh đó, các văn bản luật khác như Luật đầu tư Luật bảo vệ môi trường 2020 quy định về yêu cầu bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư bao gồm cả dự án PPP. Yêu cầu về môi trường và xã hội cũng được lồng ghép trong các văn bản pháp lý về PPP. Điều này cho thấy pháp luật Việt Nam đã có những bước đi quan trọng thể hiện chính sách của Nhà nước trong việc thực hiện yêu cầu chuyển đổi xanh nhằm đáp ứng mục tiêu về phát triển bền vững.

Tuy nhiên, khi phân tích các quy định pháp lý về PPP nhận thấy các yêu cầu về môi trường và xã hội trong pháp luật về PPP còn hạn chế. Khung pháp luật PPP ở Việt Nam mới dừng ở mức lồng ghép yêu cầu bảo vệ môi trường như một điều kiện bắt buộc, chưa thực sự trở thành công cụ thúc đẩy chuyển đổi xanh Cụ thể:

- Quyết định 21/2025/QĐ-TTg mặc dù đã đưa ra tiêu chí nhận diện dự án xanh và đưa ra quy định về ưu đãi tài chính xanh, đây là quy định rất mới và tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án PPP xanh phát triển. Tuy vậy, khung pháp lý về tài chính xanh hiện hành vẫn chưa có quy định cụ thể, rõ ràng về hỗ trợ lãi suất, điều kiện vay [7] đối với các dự án đầu tư xanh nói chung cũng như dự án PPP xanh nói riêng. Bên cạnh đó, tiêu chí phân loại dự án xanh vẫn ở mức khái quát chứ chưa có hướng dẫn chi tiết thể hiện định lượng rõ ràng, nên trong áp dụng thực tiễn có lẽ vẫn có những cách hiểu không thống nhất.

- Các chiến lược tăng trưởng xanh, chuyển đổi xanh, hay các yêu cầu về phát triển bền vững chưa được lồng ghép sâu vào các quy định pháp luật về PPP. Hiện nay các quy định này mới chỉ dừng ở mức độ nguyên tắc chung nên chưa làm nổi bật được vai trò của PPP trong phát triển các dự án xanh.

- Chưa có quy định cụ thể cơ chế về giám sát việc duy trì tiêu chí xanh và chế tài đối với việc vi phạm các yếu tố về môi trường và xã hội trong các dự án PPP xanh.

- Ngoài ra thì các rào cản pháp lý về mặt thủ tục như thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án kéo dài cũng là yếu tố làm ảnh hưởng đến quyết định tham gia vào các dự án của nhà đầu tư [6].

### 2.3. Giải pháp hoàn thiện pháp luật PPP phục vụ chuyển đổi xanh

Cần hoàn thiện khung pháp lý về tài chính xanh theo hướng cụ thể hóa hơn các cơ chế ưu đãi. Mặc dù Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg đã đưa ra tiêu chí nhận diện dự án xanh và quy định về ưu đãi tài chính, song để tăng tính khả thi, Nhà nước cần ban hành các quy định chi tiết về hỗ trợ lãi suất, điều kiện vay vốn, cũng như cơ chế bảo lãnh tín dụng đối với các dự án đầu tư xanh nói chung và dự án PPP xanh nói riêng.

Cần cụ thể hóa tiêu chí phân loại dự án xanh bằng các chỉ số định lượng rõ ràng, thay vì chỉ dừng ở mức khái quát. Việc này không chỉ giúp tránh sự hiểu khác nhau trong áp dụng mà còn tạo điều kiện cho cơ quan thẩm định và nhà đầu tư có căn cứ rõ ràng để triển khai dự án. Đồng thời, tiêu chí này cần được đồng bộ hóa với các chuẩn mực quốc tế để tăng tính minh bạch và thu hút nhà đầu tư nước ngoài.

Cần cải cách thủ tục hành chính trong triển khai PPP xanh. Thực tế cho thấy thủ tục thẩm định và phê duyệt dự án PPP thường kéo dài, gây khó khăn cho nhà đầu tư. Do đó, Nhà nước cần đơn

giản hóa quy trình, áp dụng cơ chế “một cửa liên thông” trong thẩm định, rút ngắn thời gian xét duyệt, đồng thời minh bạch hóa thông tin dự án để tăng niềm tin cho khu vực tư nhân.

Cần lồng ghép sâu hơn các chiến lược tăng trưởng xanh, phát triển bền vững vào pháp luật PPP. Các quy định hiện nay mới chỉ dừng ở mức nguyên tắc chung, vì vậy cần xây dựng những quy định cụ thể về ưu tiên lựa chọn dự án PPP gắn với mục tiêu chuyển đổi xanh trong quá trình kêu gọi đầu tư và thẩm định dự án. Việc quy định cụ thể và chi tiết hơn các dự án PPP xanh sẽ tạo sự quan tâm của nhà đầu tư tư nhân vào các dự án chuyển đổi xanh.

Cần xây dựng cơ chế giám sát và chế tài rõ ràng đối với việc duy trì tiêu chí xanh trong suốt vòng đời dự án. Hiện nay chưa có quy định cụ thể về vấn đề này, dẫn đến khả năng các dự án không đảm bảo duy trì tiêu chí xanh khi dự án được đưa vào triển khai. Do đó, cần quy định nghĩa vụ báo cáo định kỳ, cơ chế kiểm tra độc lập, cũng như chế tài xử lý nghiêm minh đối với trường hợp vi phạm các cam kết về môi trường và xã hội trong các dự án PPP xanh.

### 3. Kết luận

Pháp luật PPP xanh tại Việt Nam bước đầu đã hình thành khuôn khổ pháp lý gắn kết yêu cầu phát triển với mục tiêu chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Luật PPP 2020 cùng các văn bản hướng dẫn đã đưa ra những nguyên tắc về bảo vệ môi trường, đánh giá tác động xã hội và khuyến khích dự án thân thiện với môi trường. Tuy nhiên, quy định hiện hành vẫn dừng ở mức định hướng chung, thiếu tiêu chí định lượng và cơ chế cụ thể để bảo đảm duy trì tiêu chí xanh trong toàn bộ vòng đời dự án. Để phát huy vai trò, pháp luật PPP cần cụ thể hóa các yêu cầu môi trường – xã hội, lồng ghép sâu hơn các chiến lược tăng trưởng xanh, đồng thời thiết lập cơ chế tài chính và giám sát rõ ràng. Đây sẽ là nền tảng để PPP trở thành công cụ hiệu quả trong huy động vốn tư nhân cho chuyển đổi xanh trong thời gian tới.

#### Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2024). Báo cáo số 7765/BC-BKHĐT ngày 24/9/2024 về tình hình thi hành và khó khăn, vướng mắc liên quan đến một số quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

[2] Nguồn: <https://sdgs.un.org/goals>.

[3] Nguồn: <https://vietnam.un.org/vi/sdgs>.

[4] Nguồn: <https://www.nso.gov.vn/tin-tuc-khac/2022/08/thuc-hien-cam-ket-cop26-tu-xay-dung-mot-nen-nong-nghiep-phat-trien-ben-vung/>.

[5] Lê Anh Tú, Lương Thanh Hải (2024). Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh cho phát triển bền vững (Phần 1). Nguồn: <https://vioit.org.vn/vn/chien-luoc-chinh-sach/chuyen-doi-so--chuyen-doi-xanh-cho-phat-trien-ben-vung--phan-1--5963.4050.html>, ngày 20/7/2025.

[6] Lê Thanh Tuấn (2025). Giải pháp hoàn thiện khung pháp lý để thu hút vốn tư nhân vào các dự án hạ tầng giao thông theo phương thức đối tác công – tư (PPP) tại Việt Nam. Nguồn: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/07/23/giai-phap-hoan-thien-khung-phap-ly-de-thu-hut-von-tu-nhan-va-o-cac-du-an-ha-tang-giao-thong-theo-phuong-thuc-doi-tac-cong-tu-ppp-tai-viet-nam/>.

[7] Nguyễn Phan Yến Phương (2025). Tài chính xanh doanh nghiệp - Giải pháp phát triển bền vững tại Việt Nam. Nguồn: <https://tapchinganhang.gov.vn/tai-chinh-xanh-doanh-nghiep-giai-phap-phat-trien-ben-vung-tai-viet-nam-15539.html>.